

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM NHÀ TƯ NHÂN

I. BẢO HIỂM PHẦN NGÔI NHÀ (Đơn vị: VNĐ)

* Phí Bảo hiểm áp dụng cho thời hạn 1 năm.

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG (VNĐ)	THỜI GIAN ĐÃ SỬ DỤNG (Năm)	PHÍ CƠ BẢN (1) (Cháy, Sét, Nổ)	Phí bổ sung (2)					Tổng Phí (1) + (2)
			Giông, Bão, Lũ lụt	Vỡ hoặc Tràn nước	Va chạm với Ngôi nhà	Trộm cướp	Trách nhiệm đối với bên thứ ba	
300.000.000	1-14	150.000	36.000	24.000	9.000	30.000	30.000	279.000
	15-30	225.000	72.000	36.000	18.000	48.000	30.000	429.000
500.000.000	1-14	250.000	60.000	40.000	15.000	50.000	30.000	445.000
	15-30	375.000	120.000	60.000	30.000	80.000	30.000	695.000
800.000.000	1-14	400.000	96.000	64.000	24.000	80.000	30.000	694.000
	15-30	600.000	192.000	96.000	48.000	128.000	30.000	1.094.000
1.100.000.000	1-14	550.000	132.000	88.000	33.000	110.000	30.000	943.000
	15-30	825.000	264.000	132.000	66.000	176.000	30.000	1.493.000
1.400.000.000	1-14	700.000	168.000	112.000	42.000	140.000	30.000	1.192.000
	15-30	1.050.000	336.000	168.000	84.000	224.000	30.000	1.892.000
1.700.000.000	1-14	850.000	204.000	136.000	51.000	170.000	30.000	1.441.000
	15-30	1.275.000	408.000	204.000	102.000	272.000	30.000	2.291.000
2.000.000.000	1-14	1.000.000	240.000	160.000	60.000	200.000	30.000	1.690.000
	15-30	1.500.000	480.000	240.000	120.000	320.000	30.000	2.690.000
2.300.000.000	1-14	1.150.000	276.000	184.000	69.000	230.000	30.000	1.939.000
	15-30	1.725.000	552.000	276.000	138.000	368.000	30.000	3.089.000
2.600.000.000	1-14	1.300.000	312.000	208.000	78.000	260.000	30.000	2.188.000
	15-30	1.950.000	624.000	312.000	156.000	416.000	30.000	3.488.000
2.900.000.000	1-14	1.450.000	348.000	232.000	87.000	290.000	30.000	2.437.000
	15-30	2.175.000	696.000	348.000	174.000	464.000	30.000	3.887.000
3.200.000.000	1-14	1.600.000	384.000	256.000	96.000	320.000	30.000	2.686.000
	15-30	2.400.000	768.000	384.000	192.000	512.000	30.000	4.286.000
3.500.000.000	1-14	1.750.000	420.000	280.000	105.000	350.000	30.000	2.935.000
	15-30	2.625.000	840.000	420.000	210.000	560.000	30.000	4.685.000
3.800.000.000	1-14	1.900.000	456.000	304.000	114.000	380.000	30.000	3.184.000
	15-30	2.850.000	912.000	456.000	228.000	608.000	30.000	5.084.000
4.100.000.000	1-14	2.050.000	492.000	328.000	123.000	410.000	30.000	3.433.000
	15-30	3.075.000	984.000	492.000	246.000	656.000	30.000	5.483.000
4.400.000.000	1-14	2.200.000	528.000	352.000	132.000	440.000	30.000	3.682.000
	15-30	3.300.000	1.056.000	528.000	264.000	704.000	30.000	5.882.000
4.700.000.000	1-14	2.350.000	564.000	376.000	141.000	470.000	30.000	3.931.000
	15-30	3.525.000	1.128.000	564.000	282.000	752.000	30.000	6.281.000
5.000.000.000	1-14	2.500.000	600.000	400.000	150.000	500.000	30.000	4.180.000
	15-30	3.750.000	1.200.000	600.000	300.000	800.000	30.000	6.680.000

II. BẢO HIỂM PHẦN TÀI SẢN BÊN TRONG (Đơn vị: VNĐ)

Đơn vị: VNĐ)

* Phí Bảo hiểm áp dụng cho thời hạn 1 năm.

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG/VỤ TÔN THẤT (VNĐ)	GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG MỖI ĐỒ VẬT	PHÍ CƠ BẢN (1) (Cháy, Sét, Nổ)	Phí bổ sung (2)					Tổng Phí (1) + (2)
			Giông, Bão, Lũ lụt	Vỡ hoặc Tràn nước	Va chạm với Ngôi nhà	Trộm cướp	Cháy, mất cắp xe ô tô, xe gắn	
100.000.000	60.000.000	50.000	25.000	25.000	8.000	25.000	10.000	143.000
200.000.000	60.000.000	100.000	50.000	50.000	16.000	50.000	20.000	286.000
300.000.000	60.000.000	150.000	75.000	75.000	24.000	75.000	30.000	429.000
400.000.000	60.000.000	200.000	100.000	100.000	32.000	100.000	40.000	572.000
500.000.000	60.000.000	250.000	125.000	125.000	40.000	125.000	50.000	715.000
600.000.000	60.000.000	300.000	150.000	150.000	48.000	150.000	60.000	858.000
700.000.000	60.000.000	350.000	175.000	175.000	56.000	175.000	70.000	1.001.000
800.000.000	60.000.000	400.000	200.000	200.000	64.000	200.000	80.000	1.144.000
900.000.000	60.000.000	450.000	225.000	225.000	72.000	225.000	90.000	1.287.000
1.000.000.000	60.000.000	500.000	250.000	250.000	80.000	250.000	100.000	1.430.000